

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 620/2024/TLST – HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị **Võ Ngọc Thủy N** - sinh ngày: 12/9/1987.

\* Bị đơn: Anh **Trần Trường G** - sinh ngày: 28/11/1985.

Cùng địa chỉ: ấp R, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Võ Ngọc Thủy N và anh Trần Trường G.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Võ Ngọc Thủy N và anh Trần Trường G thống nhất có 01 người con chung tên Trần Võ Thiên P, sinh ngày 16/4/2018. Sau khi ly hôn chị Võ Ngọc Thủy N và anh Trần Trường G thống nhất giao cháu Trần Võ Thiên P cho chị Võ Ngọc Thủy N chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Trần Trường G có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Trần Võ Thiên P mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Trần Võ Thiên P đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 31/12/2024.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị Võ Ngọc Thủy N và anh Trần Trường G thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ phải thu, phải trả: Chị Võ Ngọc Thủy N và anh Trần Trường G thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Ngọc Thủy N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số N<sup>o</sup> 0009714 ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm thu. Chị Võ Ngọc Thủy N đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm./.

## THẨM PHÁN

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Trung Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

**Ngô Thị Quyên**